

Số: /2020/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2020

**Dự thảo**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP*

ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 106/2015/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

**Thực hiện** Quy định số 16-QĐ/TU ngày 20/5/2018 của Tỉnh ủy Tuyên Quang về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ...../TTr- SNV ngày... tháng..... năm 2020 về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .....

Bãi bỏ các Quyết định số 32/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức; Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ban hành kèm theo Quyết định số 32/2013/QĐ-UBND ngày

20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch các Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, **đơn vị** và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- **Sở Tư pháp (tự kiểm tra);**
- Như Điều 3;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học - CB, VPUBND tỉnh;
- TP, PTP NC;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**

## QUY ĐỊNH

### **Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

(Kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chức, gồm:

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là cơ quan quản lý nhà nước);

b) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan quản lý nhà nước;

c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

d) Hội được giao số lượng người làm việc;

đ) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (gọi chung là doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh).

2. Cá nhân, gồm:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP (gọi chung là lao động hợp đồng) trong các cơ quan, đơn vị quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm d Khoản 1, Điều này.

b) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; Giám đốc, Phó Giám đốc; người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (gọi chung là người quản lý doanh nghiệp).

#### **Điều 3. Nguyên tắc phân cấp**

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, đúng quy định của pháp luật và nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Đảm bảo sự quản lý tập trung thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; tạo sự chủ động của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra.

3. Tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực ở địa phương.

4. Đảm bảo sự đồng bộ giữa tổ chức bộ máy, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và biên chế, số lượng người làm việc được giao.

5. Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó quyết định việc: **Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ công tác, luân chuyển, điều động, biệt phái, tiếp nhận, cho thôi việc, nghỉ hưu, thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác.**

6. Các nội dung không quy định tại quy định này, các tổ chức, cá nhân thực hiện theo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy và các quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **Điều 4. Nội dung phân cấp**

1. Về quản lý tổ chức bộ máy: Thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể; quy định (quy định lại) chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động; đánh giá, xếp loại đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Về quản lý biên chế: Thẩm quyền quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc, vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp: Thẩm quyền tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; quản lý, đánh giá, phân loại người quản lý doanh nghiệp.

#### **Điều 5. Danh mục chức danh chức vụ phân cấp quản lý**

1. Các chức danh cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (không bao gồm chức danh Giám đốc, Trưởng ban các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập);

c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

d) Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng trường Đại học, Cao đẳng của tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập;

2. Các chức danh Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền Thường trực Tỉnh ủy giải quyết một số nội dung

a) Chi Cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi cục trưởng, Giám đốc trung tâm thuộc Sở Y tế;

b) Chủ tịch Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc;

c) Giám đốc, Phó Giám đốc bệnh viện tuyến tỉnh; Giám đốc, Trưởng ban (hoặc tương đương) các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập;

d) Phó Hiệu trưởng trường Đại học, Cao đẳng thuộc tỉnh;

**đ) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.**

3. Các chức danh cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý:

a) Chi Cục trưởng, Trưởng ban thuộc các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (trừ các chức danh nêu tại điểm a, Khoản 2 điều này);

b) Giám đốc Trung tâm khuyến nông tỉnh; Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh;

c) Phó Giám đốc, Phó Trưởng ban (hoặc tương đương) các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập;

d) Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; **Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp nhà nước;**

đ) Phó Chủ tịch Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc.

4. Các chức danh cán bộ, công chức, viên chức không quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và khoản 3 điều này do người đứng đầu các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hội được giao số lượng người làm việc quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang được sửa, bổ sung, thay thế thì danh mục quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ**

#### **Điều 6. Ủy ban nhân dân tỉnh**

##### **1. Tổ chức bộ máy**

a) Xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

**c) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quy**

**định tại điểm a, điểm b, điểm c, Khoản 1, Điều 2 quy định này.** Phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

## 2. Về quản lý biên chế

a) Quyết định giao biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước; số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập được nhà nước đảm bảo **chi thường xuyên**, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Quyết định điều chỉnh biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng giữa các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

## 3. Về quản lý vị trí việc làm

Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm các cơ quan hành chính nhà nước; phê duyệt, điều chỉnh danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giao quyền tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên).

## 4. Về tuyển dụng công chức, viên chức

a) Quyết định phê duyệt kế hoạch, phương án tuyển dụng, thông báo tuyển dụng; phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức;

c) Quyết định phê duyệt kế hoạch tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức; tiếp nhận viên chức, cán bộ, công chức cấp xã vào làm công chức cấp huyện, cấp tỉnh.

## 5. Nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức

a) Tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với chức danh tương đương chuyên viên chính theo Đề án sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ về nội dung Đề án và chỉ tiêu nâng ngạch, thăng hạng; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (trừ các chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hạng III) lên hạng II theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ quản lý chuyên ngành;

b) Phê duyệt Đề án thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng IV lên hạng III của các cơ quan, đơn vị và Đề án thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở lên từ hạng IV lên hạng III, từ hạng III lên hạng II theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành.

6. Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm đối với các chức danh **Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương** các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng phòng, Phó

trưởng phòng **và tương đương** thuộc cơ quan quản lý nhà nước; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng **và tương đương** của đơn vị sự công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Quyết định xếp loại chất lượng các cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội được giao số lượng người làm việc; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

9. Quyết định ban hành chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, giai đoạn; phê duyệt các chương trình bồi dưỡng theo vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo quy định.

### **Điều 7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Về quản lý tổ chức bộ máy

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

**b) Quyết định thành lập các tổ chức phối hợp liên ngành;**

c) Quyết định xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ và bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2. Về tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức.

a) Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng công chức;

b) Quyết định và tổ chức thực hiện việc tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển; xét tuyển viên chức, cán bộ, công chức cấp xã vào làm công chức cấp huyện, cấp tỉnh;

c) Chỉ đạo việc thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định. Trường hợp xét thấy cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh hoặc quyết định tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Giám sát việc tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

3. Bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyên ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp; thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thực hiện chế độ tiền lương và phụ cấp

a) Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với cán bộ, công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên cao cấp; quyết định xếp lương và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ;



b) Quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp; nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp; chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp; chuyển xếp lương khi thay đổi công việc, nâng bậc lương thường xuyên, nâng mức hưởng các loại phụ cấp, nâng lương trước thời hạn, hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 Quy định này (trừ các chức danh quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 5 Quy định này);

c) Cho ý kiến về việc nâng ngạch chuyên viên chính, thăng hạng chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên chính hoặc tương đương không qua thi đối với công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý khi có thông báo nghỉ hưu;

d) Cho ý kiến về việc xếp lương, nâng bậc lương đối với Phó Giám đốc doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh, Trung tâm Khuyến nông tỉnh.

4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, luân chuyển, điều động, biệt phái, tiếp nhận, nghỉ hưu, cho thôi việc

a) Quyết định trên cơ sở Nghị quyết, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đối với các chức danh Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các chức danh do Ban Thường vụ ủy quyền Thường trực Tỉnh ủy giải quyết một số nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 5 quy định này (trừ các chức danh được phê chuẩn và chức danh quy định tại Điểm e, Khoản 4, Điều này).

b) Quyết định trên cơ sở Kết luận của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các chức danh Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý quy định tại Khoản 3, Điều 5 Quy định này.

c) Quyết định phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

d) Giới thiệu nhân sự đối với các chức danh quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 5 và Điểm đ, Khoản 3, Điều 5 Quy định này. Cho ý kiến về điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, thôi việc đối với người quản lý doanh nghiệp; Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh, Trung tâm Khuyến nông tỉnh.

đ) Cho ý kiến về việc điều động, chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II, chuyên viên cao cấp và tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I.

e) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh khác theo quy định của pháp luật.

5. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

a) Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm d Khoản 1, Điểm a, Điểm đ Khoản 2,

Điều 5 Quy định này, Giám đốc, Phó Giám đốc các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập đi đào tạo, bồi dưỡng.

b) Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương, cấp huyện.

c) Cử cán bộ, công chức, viên chức đi **đào tạo**, bồi dưỡng, tập huấn ở nước ngoài theo Quy chế quản lý đoàn đi nước ngoài, đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo đề xuất của Sở Ngoại vụ (sau khi đã có văn bản thống nhất với Sở Nội vụ).

d) Cho ý kiến về việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II.

#### 6. Về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Thông báo kết quả nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trên cơ sở Kết luận của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Quyết định các vấn đề khác có liên quan về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Giám đốc Sở Nội vụ**

1. Xây dựng, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc cho ý kiến các nội dung quy định tại Điều 6, Điều 7 quy định này.

#### 2. Về quản lý tổ chức bộ máy

a) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 6 và Khoản 1, Điều 7 quy định này;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đề án thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; xây dựng đề án tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền quyết định;

c) Thẩm định hồ sơ thành lập, tổ chức lại, giải thể, quy định cơ cấu tổ chức bộ máy của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Quy định này;

d) Thẩm định việc thành lập, kiện toàn, sáp nhập, giải thể các tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

#### 2. Về quản lý biên chế, số lượng người làm việc

a) Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch biên chế công chức, kế hoạch số lượng người làm việc hằng năm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Bộ Nội vụ theo quy định;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi biên chế công chức được Bộ Nội vụ giao;

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp, tổ chức hội được giao số lượng người làm việc trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ;

d) Hướng dẫn, quản lý việc sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc đối với các cơ quan, đơn vị theo quy định.

### 3. Về quản lý vị trí việc làm

**Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm các cơ quan hành chính nhà nước và phê duyệt danh mục vị trí việc làm, điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc, hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu trong các đơn vị sự nghiệp công lập.**

### 4. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, phương án tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo quy định;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Giám đốc, Phó Giám đốc cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc cơ quan quản lý nhà nước; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng bậc lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đánh giá, xếp loại, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổ chức thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý; thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định;

đ) Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu cán bộ, cơ cấu chức danh công chức, viên chức theo quy định; tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức; thực hiện chế độ, chính sách và công tác quản lý hồ sơ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

5. Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thực hiện chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp.

a) Thẩm định hồ sơ, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thực hiện chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp của cán bộ, công chức, viên chức thuộc các chức danh quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều 5 quy định này;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển, xét tuyển viên chức, cán bộ, công chức cấp xã vào làm công chức cấp huyện, cấp tỉnh và giám sát việc tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức theo quy định;

c) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự hoặc tương đương, từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên và đương, từ ngạch chuyên viên, lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương; Đề án thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với chức danh tương đương chuyên viên chính; tổ chức hoặc ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị thực hiện thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với chức danh tương đương cán sự, chuyên viên;

d) Tổng hợp, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chỉ tiêu, cử cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn đi dự thi nâng ngạch lên chuyên chuyên cao cấp và tương đương, chuyên viên chính và tương đương theo chỉ tiêu kế hoạch của Bộ Nội vụ giao hoặc ủy quyền;

đ) Cho ý kiến về xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với các chức danh viên chức.

6. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, nghỉ hưu, thôi việc

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc, nhận xét, đánh giá đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý và quyết định hoặc Ban Thường vụ ủy quyền Thường trực Tỉnh ủy giải quyết một số nội dung trong các cơ quan khối nhà nước trình Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

c) Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

a) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chế độ, chính sách thu hút người có trình độ cao, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác;

b) Hướng dẫn, xây dựng, thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức **hàng năm**, giai đoạn và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo chuyên đề; tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định;

c) Thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử hoặc cho ý kiến cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước theo quy định. Có văn bản thống nhất với Sở Ngoại vụ về việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ở nước ngoài;

d) Quyết định phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức được cử đi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự; bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo, quản lý cấp phòng; các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và giao Sở Nội vụ chủ trì thực hiện.

## **8. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức**

**a) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị;**

b) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhận xét, đánh giá, chấm điểm, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại đối với các chức danh Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định đánh giá, xếp loại;

c) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với các chức danh Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp đánh giá, xếp loại.

**Điều 9. Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc**

### **1. Về quản lý tổ chức bộ máy**

a) Chủ trì xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể, tổ chức hoạt động, phương án tự chủ của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định);

b) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định và hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành.

### **2. Về quản lý biên chế**

a) Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động cho các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đảm bảo đúng quy định;

c) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

### 3. Về quản lý vị trí việc làm

a) Xây dựng, điều chỉnh đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị và các tổ chức trực thuộc gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định;

b) Phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 4. Về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức

a) Tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (trừ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự đảm bảo chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư);

b) Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức sau khi có kết quả phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; phân công công tác đối với công chức, viên chức sau khi có quyết định tuyển dụng.

5. Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thực hiện chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp

a) Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm ngạch đối với công chức, chức danh nghề nghiệp đối với viên chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự;

b) Ký hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với người trúng tuyển theo quy định căn cứ vào quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của cấp có thẩm quyền; chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với người tập sự không đạt yêu cầu theo quy định;

c) Xây dựng Đề án thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng IV lên hạng III khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền;

d) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) xem xét, quyết định chuyển xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và các loại phụ cấp đối với công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quyết định, cho ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

6. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, nghỉ hưu, thôi việc

a) Quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo phân cấp quản lý;

b) **Xây dựng quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trên cơ sở Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành; quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền (trừ các chức danh đã quy định tại Khoản 6, Điều 6 quy định này);**

c) Phê duyệt quy hoạch, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cách chức, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái đối với các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc;

d) Quyết định điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

đ) Thông báo nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu, cho thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động và giải quyết các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Các Hội được giao số lượng người làm việc, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh thực hiện các nội dung công tác quản lý đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền theo quy định.

7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, giai đoạn theo quy định; lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học thuộc diện hỗ trợ gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt;

b) **Quyết định** cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch;

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

**8. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức**

a) Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo quản lý thuộc thẩm quyền theo quy định;

b) Thực hiện đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

c) Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động **hợp đồng** hằng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

**1. Về quản lý tổ chức bộ máy**

a) Trình Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định thành lập, tổ chức lại hoặc giải thể các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp;

**b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện;**

c) Quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ;

d) Quyết định tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ.

đ) Xây dựng quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (qua sở quản lý chuyên ngành tổng hợp, thẩm định).

## 2. Về quản lý biên chế

a) Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động cho các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đảm bảo đúng quy định;

c) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 3. Về quản lý vị trí việc làm

a) Xây dựng, điều chỉnh đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị và các tổ chức trực thuộc gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định;

b) Phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 4. Về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định);

**b) Tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định;**

5. Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thực hiện chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp

a) Đăng ký danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định);

b) Xây dựng Đề án thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từ hạng IV lên hạng III, hạng III lên hạng II gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;



6. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, nghỉ hưu, thôi việc

a) Quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo phân cấp quản lý;

b) Xây dựng quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh lãnh đạo trên cơ sở Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành.

7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, giai đoạn theo quy định; lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học thuộc diện hỗ trợ gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt;

b) Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

### **8. Đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức**

a) Thực hiện đánh giá, phân loại đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc; cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

b) Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng hằng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

**c) Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp xã.**

## **Điều 11. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

### **1. Về quản lý tổ chức bộ máy**

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung tâm học tập cộng đồng) đảm bảo phù hợp với quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể các tổ chức mang tính phối hợp liên ngành cấp huyện theo quy định.

### **2. Về quản lý biên chế**

Thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo quy định.

### **3. Về quản lý vị trí việc làm**

Thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng, quản lý vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và thực hiện

chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện quản lý, sử dụng vị trí việc làm theo quy định.

#### 4. Về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức

a) Quyết định tuyển dụng công chức sau khi có kết quả phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; quyết định tuyển dụng công chức cấp xã; quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;

b) Quyết định phân công công tác đối với công chức, viên chức sau khi có quyết định trúng tuyển dụng.

5. Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thực hiện chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp

a) Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm ngạch đối với công chức, chức danh nghề nghiệp đối với viên chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự;

**b) Giao người đứng đầu đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với người trúng tuyển căn cứ vào quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền; chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với người tập sự không đạt yêu cầu theo quy định;**

c) Quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng III **đối với** viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc huyện;

d) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) xem xét, quyết định chuyển xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và các loại phụ cấp đối với công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quyết định, cho ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, nghỉ hưu, thôi việc

a) Phê duyệt quy hoạch, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cách chức, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái đối với các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc;

b) Quyết định điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

c) Thông báo nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu, cho thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động và giải quyết các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý.

#### 7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

a) Quyết cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch;

b) Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

#### **8. Đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức**

Nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

### **CHƯƠNG III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm

a) Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Quy định này. Hướng dẫn, phân cấp cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ ngành, địa phương, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định tại bản Quy định này.

b) Gửi các văn bản liên quan đến nội dung quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, cán bộ, công chức, viên chức về Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 2. Giám đốc Sở Nội vụ

Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Quy định này; kiến nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị bãi bỏ các văn bản **ban hành** không đúng thẩm quyền hoặc trái quy định của Nhà nước về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, trường hợp không bãi bỏ thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý theo quy định.

#### 3. Các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh

Thực hiện công tác quản lý đối với người quản lý doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành, quy định phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy định**

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung chưa hợp lý hoặc vướng mắc, Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**